**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**BỘ MÔN: TIẾNG ANH**

**KHỐI LỚP 12**

**TUẦN: 5, 6 /HK2 (từ 28/02/ 2022 đến 12/03/ 2022)**

**I. Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**

**Nội dung 1: gồm kỹ năng đọc hiểu, đọc SGK mục Reading bài 11 trang 118, 119120.121**

**Nội dung 2: gồm mục ngữ pháp, đọc SGK mục Language focus bài 11 trang 126.127**

**II. Kiến thức cần ghi nhớ:**

**GRADE 12- UNIT 11: BOOKS**

**A. Vocabulary**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Từ mới** | **Phân loại/ Phiên âm** | **Định nghĩa** |
| 1. bit | (n) [bit] | miếng, mẩu |
| 2. Chew | (v) [t∫u:] | nhai |
| 3. digest | (v) ['daidʒest] | tiêu hoá |
| 4. Fascinating | (a) /ˈfæsɪneɪtɪŋ/ | hấp dẫn, quyến rũ |
| 5. personality | (n) [,pə:sə'nỉləti] | tính cách, lịch thiệp |
| 6. Swallow | (v) ['swɔlou] | nuốt |
| 7. reunite | (v) [,ri:ju:'nait] | đoàn tụ |
| 8. Taste | (v) [teist] | nếm |
| 9. unnoticed | (a) [,ʌn'noutist] | không để ý thấy |
| 10. Wilderness | (n) ['wildənis] | vùng hoang dã |
| 11. literature | (n) ['litrət∫ə] | văn học |
| 12. Advantage | (n) [əd'vɑ:ntidʒ] | lợi thế |
| 13. discovery | (n) [dis'kʌvəri] | sự khám phá ra |
| 14. Comprehension | (n) [,kɔmpri'hen∫n] | sự nhận thức |
| 15. inspirational | (a)[,inspə'rei∫ənl] | gây cảm hứng |
| 16. Judgment | (n) ['dʒʌdʒmənt] | phán quyết |
| 17. horizon | (n) [hə'raizn] | đường chân trời, tầm nhìn |
| 18. Mental | (a) ['mentl] | (thuộc) trí tuệ |
| 19. assimilate | (v) [ə'simileit] | tiêu hoá |
| 20. Expertise | (n) [,ekspə'ti:z] | sự tinh thông |
| 21. self-esteem | (n) [,self i'sti:m] | lòng tự trọng |
| 22. well-read | (n) /ˌwel ˈred/ | uyên bác |
| 23. deadening | (n) ['dedəniç] | sự tiêu hủy |
| 24. freezer | (n) ['fri:zə] | máy ướp lạnh |
| 25. forecast | (v) ['fɔ:kɑ:st] | dự đoán |
| 26. submit | (v) [səb'mit] | quy phục |
| 27. first of all |  | trước hết |
| 28. organize | (v) ['ɔ:gənaiz] | tổ chức |
| 29. element | (n) ['elimənt] | yếu tố |
| 30. whatever | (a) /wɒtˈevə(r)/ | bất cứ thứ gì |
| 31. explain | (v) [iks'plein] | giải thích |
| 32. identify | (v) [ai'dentifai] | nhận ra, nhận dạng |
| 33. solution | (n) [sə'lu:∫n] | phương án, lời giải |
| 34. non-fiction | (n) /ˌnɒn ˈfɪkʃn/ | chuyện về người thật việc thật |
| 35. compare | (v) [kəm'peə] | so sánh |
| 36. biography | (n) /baɪˈɒɡrəfi/ | tiểu sử |
| 37. Craft | (n) /krɑːft/ | thủ công |
| 38. Science fiction | (n) /ˈsaɪəns ˈfɪkʃn/ | Khoa học viễn tưởng |
| 39. romance | (n) /rəʊˈmæns/ | sách lãng mạn |
| 40. thriller | (n) /ˈθrɪlə(r)/ | truyện giật gân, ly kỳ |
| 41. wizard | (n) /ˈwɪzəd/ | thầy phù thủy |
| 42. witty | (adj) /ˈwɪtɪ/ | dí dỏm |
| 43. wittiness | (n) /ˈwɪtinəs/ | sự hóm hỉnh |
| 44. wittily | (adv) /ˈwɪtɪli/ | hóm hỉnh |

**B. Word phrases - Cụm từ**

- On the subject of reading *Về chủ đề đọc sách*

- lived at about *sống vào khoảng*

- are to be tasted *để đọc thử*

- to be swallowed *để đọc ngấu nghiến*

- to be chewed and digested *để nghiền ngẫm và để đọc và suy nghĩ*

- read different types *đọc những loại sách khác nhau*

- pick up a travel book *nhặt được một quyển sách về du lịch*

- dip into đ*ọc qua loa*

- tasting *đọc thử*

- swallowing *đọc ngấu nghiến*

- even more important *ngay cả quan trọng hơn*

- be on holiday *đang đi nghỉ hè*

- on a long train journey*trên một cuộc hành trình dài bằng xe lửa*

- It's so good I can't put it down *Nó hay quá tôi không thể bỏ nó xuống được*

- belong to*thuộc về*

- hard-to-pick-up-again *không thể đọc lần nữa*

- a book on a subject *một quyển sách nói về chủ đề*

- chew and digest it *nghiền ngẫm và suy nghĩ*

- pick up a book for the first time *cầm một quyển sách lần đầu tiên*

- more and more people have television in their homes *càng ngày càng có nhiều người có tivi ở gia đình*

- bring you all the information *mang lại cho bạn tất cả thông tin*

- are sold than ever before *được bán hơn trước*

- are still a cheap way to get information *là một phương tiện rẻ tiền để thu thập thông tin*

**GRAMMAR**

**MODALS IN THE PASSIVE VOICE**

**(Động từ khiếm khuyết trong câu bị động)**

**Active: S + can / will / shall / may / could / must … + V1 + O**

**Passive: S + can / will / shall / may / could / must … + be + V3/-ed + by + O**

Ex: People should protect the living environment.

The living environment should be protected

She will meet me at the airport.

I will be met at the airport

**\* Note**:

Một số những hình thức động từ khác sử dụng tương đương như động từ khiếm khuyết

|  |  |
| --- | --- |
| **ACTIVE** | **PASSIVE** |
| (be) able to + V1  (be) going to + V1  have / has / had to + V1  used to + V1 | (be) able to be + V3  (be) going to be + V3  have / has / had to be + V3  used to be + V3 |

**EXERCISE:**

**I** **Complete these sentences, using the word from the box.**

thriller romance novel science fiction craft comic

biography autobiography dictionary atlas

1. A book listing words, their etymology, meanings, etc. is called a(n)\_\_\_\_\_\_\_\_.

2. A book which is a collection of maps is a(n). \_\_\_\_\_\_\_\_

3. A\_\_\_\_\_\_\_\_book is a book in which the story is told with pictures.

4. A book that someone writes about their own life is called a(n) \_\_\_\_\_\_\_\_\_.

5. A book that someone writes about someone else’s life is a(n) \_\_\_\_\_\_\_\_.

6. A book that tell an exciting story, especially one about crime or spying is called a(n) \_\_\_\_\_\_\_.

7. A(n) \_\_\_\_\_\_\_\_is a long written story in which the characters and events are usually maginary.

8. A book about a love affair is called a(n) \_\_\_\_\_\_\_\_.

9. A book about imaginary future events and characters, often dealing with space travel and life on the other planets, is called a(n)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_book.

10. A book teaching traditional skills of making things by hand is a(n) \_\_\_\_\_\_\_\_ book.

**II Fill in each blank with the correct form of the word in brackets.**

1. Firstborns often have \_\_\_\_\_\_\_\_\_friends, as do very bright kids, (imagine)

2. In her new book, Gulp, she tackles the human \_\_\_\_\_\_\_\_\_system, from the mouth on down, (digest)

3. He said it is \_\_\_\_\_\_\_\_\_to solve the problem and I agree with him: I can’t find a solution, (possible)

4. One problem is the \_\_\_\_\_\_\_\_\_sometimes focus too tightly on minor points where they disagree with the writer, (review)

5. A gang of three had stolen a JCB from a building site and had driven it to the shop\_\_\_\_\_\_\_\_\_. (notice)

6. The year studying in the US gives students personal\_\_\_\_\_\_\_\_\_ of American culture, (know)

7. She was no longer able to\_\_\_\_\_\_\_\_\_ between the imagination and reality, (distinct)

8. I found the whole story bizarre, not to say\_\_\_\_\_\_\_\_\_. (believe)

9. Young people have an entirely different form of dress to express their\_\_\_\_\_\_\_\_\_ . (person)

10. As the trapeze artist performed one daring act after another, the audience

watched in\_\_\_\_\_\_\_\_\_.(amaze)

**III Put the following into the passive voice. Do not mention the agent unless it seems necessary.**

1. You can’t wash this dress; you must dry-clean it.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

2. You should open the wine about three hours before you use it.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

3. Members may keep books for three weeks. After that they must return them.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

4. Men with slide rules used to do these calculations; now a computer does it.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

5. Passengers shouldn’t throw away their tickets as inspectors may check these during the journey.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

6. We shall have to tow the car to the garage.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

7. Visitors must leave umbrellas and sticks in the cloakroom.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

8. You should have taken those books back to the library.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

9. We cannot exchange articles which customers have bought during the sale.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

10. You mustn’t move this man; he is too ill. You’ll have to leave him here.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

11. When they have widened this street the roar of the traffic will keep residents awake all night.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

12. You will have to pull down this skyscraper as you have not complied with the town planning regulations.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

13. They ought to have reported the accident to the police.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

14. He recommends fitting new tires.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

15. He suggested allowing council tenants to buy their houses.

**TEST 1**

1. **PRONUNCIATION**

**Choose the word that has the underlined part pronounced differently from that of the others.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. | a. book | b. good | c. wood | d. | school |
| 2. | a. digest | b. wilderness | c. reunite | d. | describe |
| 3. | a. chew | b. few | c. nephew | d. | continue |
| 4. | a. swallow | b. sweater | c. sword | d. | switch |
| 5. | a. incredible | b. fascinating | c. difficult | d. carefully | |

1. **LANGUAGE FOCUS**
2. **Choose the one word or phrase - a, b, c or d - that best completes the sentences.**
3. She’s busy writing a book \_\_\_\_\_\_\_\_\_astrology.

a. in b. of c. for d. on

1. Is it a book \_\_\_\_\_\_\_a subject that you are interested\_\_\_\_\_\_\_?

a. in - to b. about - on c. on - in d. of - in

**8.**  It was such a great book that I couldn’t\_\_\_\_\_\_\_.

a. put it down b. pick it up c. dip into it d. get through it

**9.** Books that give fact about real events, things, or people are called**\_\_\_\_\_\_\_\_**

a. novel b. biography c. romance d. non-fiction

10. Fiction is a type of literature that describes \_\_\_\_\_\_\_\_\_people and events.

a. imaginary b. real c. historic d. important

11 She has constructed a complicated\_\_\_\_\_\_\_\_\_, with a large cast of characters.

a. source b. subject c. plot d. personality

1. \_\_\_\_\_\_\_\_\_knowledge can be acquired from books, skills must be learned through practice.

a. Whereas b. Despite c. Because d. When

1. I have only had time to \_\_\_\_\_\_\_\_\_the report before going to the meeting.

a. taste b. dip into c. chew d. swallow

1. Have you read the book by Nelson Mandela, \_\_\_\_\_\_\_\_\_*Long Way to Freedom?*

a. reviewed b. revised c. illustrated d. entitled

1. If you want to learn how to operate a computer, you should read its\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

a. reference book b. guidebook c. instruction manual d. craft book

1. **Choose the one word or phrase - a, b, c or d - that best completes the sentences.**
2. Nellie Ross of Wyoming was the first woman \_\_\_\_\_\_\_\_\_governor in the United States.

a. was elected b. who elected c. to be elected d. to elect as

1. A driver’s license can \_\_\_\_\_\_\_\_\_from the Licensing Bureau at the corner of Pine Street and 5th Avenue.

a. obtain b. be obtaining c. have obtained d. be obtained

1. Since the 1930’s chemical insecticides such as D. D. T\_\_\_\_\_\_\_\_\_ very effective in destroying disease-carrying insects.

a. proved b. was proved c. has proved d. have proved

1. I shouldn’t \_\_\_\_\_\_\_\_\_so much coffee last night. I was wide awake till four in the morning.

a. drink b. drank c. be drunk d. have drunk

1. I didn’t see anyone but I felt as though I\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

a. have been watched b. was being watched c. be watched d. am watched

1. The profits are supposed \_\_\_\_\_\_\_\_\_among the shareholders.

a. to divide. b. to be divided c. dividing d. being divided

1. This popular TV game show \_\_\_\_\_\_\_\_\_by about 10 million people every Saturday evening.

a. has been watching b. is watching c. watches d. is watched

1. When you are on duty, your uniform must \_\_\_\_\_\_\_\_\_at all times.

a. wear b. be wear c. be worn d. be wearing

1. The crew of the tanker were fortunate \_\_\_\_\_\_\_\_\_just minute before it sank in heavy seas.

a. rescuing b. to rescue c. to have rescue d. to have been rescued

1. While the builders \_\_\_\_\_\_\_\_\_the roof they \_\_\_\_\_\_\_\_\_the bathroom window.

a. are repairing – break b. were repairing - broke

c. repaired - have broken d. were repairing - was broken

1. You promised her a letter; you ought to \_\_\_\_\_\_\_\_\_days ago.

a. write b. be writing c. have written d. be written

1. My computer is broken. ~Really? Why don’t you have it\_\_\_\_\_\_\_\_?

a. repair b. repairing c. repaired d. be repaired

1. \_\_\_\_\_\_\_\_\_ The professor has not written a book to the masses to generate interest from a publisher.

a. enough appealing b. appealing enough c. appeal enough d. enough appeal

1. Oh! Look at that beautiful vase on the floor. How did it\_\_\_\_\_\_\_\_\_?

a. get broken b. break c. broken d. is broken

1. After the test papers \_\_\_\_\_\_\_\_\_to the students in class tomorrow, the students their next assignment
2. will return - will be given b. will be returned — are given
3. are returning - are giving d. are returned - will be given

KEYS :

1. 1. dictionary 4. autobiography 7. novel 10. craft

2. atlas 5. biography 8. romance

3. comic 6. thriller 9. science fiction

1. 1. imaginary 2. digestive 3. impossible 4. reviewers 5. unnoticed

6. knowledge 7. distinguish 8. unbelievable 9. personalities 10. amazement

1. 1. This dress can’t be washed; it must be dry-cleaned.

2. The wine should be opened about three hours before it is used.

3. Books may be kept for three weeks. After that they must be returned.

4. These calculations used to be done by men; now they are done by computer.

5. Tickets shouldn’t be thrown away as they may be checked during the journey.

6. The car will have to be towed to the garage.

7. Umbrellas and sticks must be left in the cloakroom.

8. Those books should have been taken to the library.

9. Articles (which have been) bought during the sale cannot be exchanged.

10. This man mustn’t be moved; he is too ill/ he is too ill to be moved. He will have to be left here.

11. When this street has been widened the residents will be awaked all night by the roar of the traffic.

12. This skyscraper will have to be pulled down as the town planning regulations have not been complied with.

13. The accident ought to have been reported to the police.

14. Here commends new tires should be fitted.

15. He suggested that council tenants should be allowed to buy their houses.

**TEST 1**

1. 1. d 2.b 3. a 4. c 5. b
2. A: 6. d 7. c 8. a 9. d 10.a 11.c 12.a 13.b 14. d 15.c

B: 16.c 17. d 18. d 19. d 20.b 21.b 22.d 23.c 24. d 25.b

26.c 27. c 28. b 29. a 30.d